

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN  
QUẬN LONG BIÊN  
THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**Bản án số: 94/2022/DSST**  
**Ngày 27 tháng 7 năm 2022**  
**V/v: Tranh chấp hợp đồng tín dụng**

**NHÂN DANH**

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN LONG BIÊN - THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

***-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

**Thẩm phán – chủ tọa phiên tòa: Bà Lý Thị Tường Nga**

**Các hội thẩm nhân dân:**  
**1. Bà Nguyễn Thị Cúc**  
**2. Ông Nguyễn Xuân Luyện**

**Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thu Hà – Cán bộ Tòa án**

**Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận Long Biên - thành phố Hà Nội tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thanh Hương – Kiểm sát viên.**

Ngày 27/7/2022, tại trụ sở Toà án nhân dân Quận Long Biên xét xử sơ thẩm công khai vụ án Dân sự sơ thẩm thụ lý số: 128/2021/TLST-DS ngày 08 tháng 11 năm 2021 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 51/2022/QĐXXST-DS ngày 23 tháng 6 năm 2022 và quyết định hoãn phiên tòa số: 41/2022/QĐST-DS ngày 11 tháng 7 năm 2022.

***Nguyên đơn: Ngân hàng TMCP AC***

Địa chỉ: 442 NTMK, phường 5, quận 3, TP Hồ Chí Minh

Đại diện theo pháp luật: Ông Đỗ Minh T – Tổng giám đốc

Đại diện theo ủy quyền: Chị Nguyễn Phương A (giấy ủy quyền số 147/2021 ngày 22/4/2021)

*(Chị Phương A có đơn xin vắng mặt)*

***Bị đơn: Chị Phạm Ngọc C, sinh năm 1989***

Địa chỉ: số 6 ngõ 187 NT, phường NT, quận LB, TP. HN.

*(Chị C vắng mặt)*

## NỘI DUNG VỤ ÁN

*\* Theo đơn khởi kiện, bản tự khai và các buổi làm việc tại Tòa án, người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn là chị Nguyễn Phương A trình chị:*

Căn cứ Giấy đề nghị cấp thẻ tín dụng của chị Phạm Ngọc C, Bản điều khoản và điều kiện sử dụng thẻ tín dụng của ACB và các văn bản của chị Phạm Ngọc C ký với ACB – PGD Thanh Xuân về việc sử dụng thẻ tín dụng, ACB đồng ý cấp thẻ tín dụng cho chị Phạm Ngọc C, chi tiết như sau:

- Số thẻ tín dụng : 4365 99\*\* \*\*\*\*\* 5874
- Ngày cấp : 17/02/2020
- Loại thẻ : Visa Platinum (Thẻ tín dụng quốc tế)
- Hạn mức thẻ : 200.000.000 (Hai trăm triệu đồng)
- Hiệu lực thẻ : Tháng 02/2023
- Lãi suất trong hạn, lãi suất quá hạn: theo Bản các điều khoản và điều kiện sử dụng thẻ tín dụng của ACB

Căn cứ Công văn 417/NVCV – TTT.19 ngày 12/11/2019 về việc quy định biểu phí, lãi suất, số lượng thẻ và hạn mức giao dịch đối với thẻ do ACB phát hành, đính kèm phụ lục 3H. Do đó lãi suất trong hạn áp dụng đối với thẻ KH là 27%/năm, lãi suất quá hạn = 150% lãi trong hạn (40.5%). Lãi suất thẻ của KH tính đến nay không thay đổi.

Trong quá trình sử dụng thẻ tín dụng, chị Phạm Ngọc C đã không thanh toán đầy đủ cho ACB theo thông báo giao dịch hàng tháng. Do đó, ngày 20/10/2020, ACB đã chuyển khoản nợ thẻ của chị Phạm Ngọc C sang nợ quá hạn và chấm dứt sử dụng thẻ trước hạn. Ngày 24/02/2021, ACB ra thông báo chuyển nợ quá hạn và thu hồi nợ trước hạn đối với toàn bộ nợ thẻ chưa thanh toán của chị Phạm Ngọc C.

Từ thời điểm mở thẻ đến khi chuyển nợ quá hạn, Chị Phạm Ngọc C chủ yếu chi tiêu nhưng không thanh toán thẻ, chi tiết như sau:

KỲ/ NGÀY	DƯ NỢ ĐẦU KỲ	CHI TIÊU	LÃI TRONG HẠN		LÃI QUÁ HẠN	KH THANH TOÁN	DƯ NỢ CUỐI KỲ
			LÃI	Phí phạt /PTN/Phí vượt HM			
25/01/2020	0	723,600	0	1,900,000 PTN	0	0	2,623,000
25/02/2020	2,623,000	196,999,754	0	0	0	200,000,000	-376,646
27/03/2020	-376,646	199,999,930	0	0	0	0	199,622,988
17/04/2020	0	0	0	0	0	200,000,000	
20/04/2020	0	42,006,000	0	0	0	0	
22/04/2020	0	157,993,704	0	0	0	0	
25/04/2020	199,622,988	199,900,000	0	0	0	200,000,000	199,522,988
25/05/2020	199,522,988	100,000	4,579,058	399,046 (phạt chậm TT)	0	0	204,601,092
25/06/2020	0	0	4,542,190	584,044 (phạt chậm TT)	0	0	209,727,326
25/07/2020	0	0	4,811,699	789,093 (phạt chậm TT)	0	0	215,328,118
25/08/2020	0	0	4,940,046	1,013,125 (phạt chậm TT)	0	0	221,281,289
25/09/2020	0	0	4,255,875	1,251,252 (phạt chậm TT)	0	0	226,788,416(*)

(\*)Theo khoản 5.2 tại Điều 5 trong Bản các điều khoản và điều kiện sử dụng thẻ tín dụng quốc tế của ACB: “*Tất cả giá trị giao dịch thẻ, phí, lãi phát sinh trong kỳ được nhập vào số dư nợ đầu kỳ tiếp theo. ACB vẫn được quyền ghi nợ Tài khoản thẻ cho dù Số dư nợ có vượt quá HMTD hay không*”

Tại Giấy đề nghị cấp thẻ có nội dung, chị Phạm Ngọc C đã ký và có xác nhận, ký, đóng dấu của ACB thể hiện nội dung: “*Bằng việc ký tên vào mẫu đơn này, tôi xác nhận rằng đã đọc, hiểu rõ và đồng ý bị ràng buộc bởi Bản các điều khoản và điều kiện sử dụng thẻ tín dụng ... của Ngân hàng AC. Mẫu đơn này cùng với bản các điều khoản điều kiện tạo nên một hợp đồng ràng buộc về mặt pháp lý giữa chính tôi và ACB...*”.

Do đó chị Phạm Ngọc C đã hiểu và đồng ý với các nội dung trong Bản các điều khoản và điều kiện sử dụng thẻ tín dụng của ACB.

Tạm tính đến ngày 29/6/2022, chị Phạm Ngọc C còn nợ ACB các khoản sau:

- Vốn gốc	:	199,622,988	đồng
- Dư nợ không tính lãi	:	27,165,428	đồng
- Lãi quá hạn	:	136,665,179	đồng
<b>Tổng cộng</b>	:	<b>363,453,595</b>	<b>đồng</b>

**(Bằng chữ: Ba trăm sáu mươi ba triệu bốn trăm năm mươi ba nghìn năm trăm chín mươi lăm đồng)**

ACB kính đề nghị Tòa án nhân dân quận Long Biên, thành phố Hà Nội xem xét và phán quyết, buộc:

1. Chị Phạm Ngọc Chi trả ngay cho ACB tổng dư nợ còn thiếu tính đến ngày 29/6/2022 là: **363,453,595 đồng** (*Ba trăm sáu mươi ba triệu bốn trăm năm mươi ba nghìn năm trăm chín mươi lăm đồng*) trong đó gồm vốn gốc 199,622,428 đồng, dư nợ không tính lãi 27,165,428 đồng, lãi quá hạn 136,665,179 đồng.
2. Chị Phạm Ngọc C còn phải tiếp tục trả tiền lãi phát sinh theo mức lãi suất nợ quá hạn theo quy định tại Giấy đề nghị cấp thẻ tín dụng, Bản các điều khoản và điều kiện sử dụng thẻ tín dụng của ACB kể từ ngày 30/6/2022 đến ngày trả dứt nợ. Chị Phạm Ngọc C phải trả nợ theo thứ tự sau: vốn gốc, lãi quá hạn, dư nợ không tính lãi.
3. Chị Phạm Ngọc C phải chịu toàn bộ tiền án phí.

**\*Bị đơn** là chị Phạm Ngọc C đã được Tòa án tổng đạt thông báo thụ lý vụ án, các văn bản tố tụng nhưng không có văn bản ghi ý kiến và các tài liệu chứng cứ gửi Tòa án theo quy định pháp luật.

#### **Tại phiên tòa:**

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Long Biên phát biểu ý kiến: Kể từ khi thụ lý vụ án, thẩm phán đã thực hiện đúng trình tự tố tụng, đảm bảo đúng theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Hội đồng xét xử đảm bảo đúng theo quy định từ điều 198 đến điều 233 của Bộ luật tố tụng dân sự. Nguyên đơn đã chấp hành pháp luật đúng theo quy định tại Chương 6 Bộ luật tố tụng dân sự. Tại phiên tòa, nguyên đơn có đơn xin vắng mặt, bị đơn vắng mặt, việc Hội đồng xét xử ra bản án vắng mặt đối với bị đơn là phù hợp quy định tại Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự. Sau khi nhận xét về nội dung vụ án Viện kiểm sát nhân dân quận Long Biên đề nghị Hội đồng xét xử:

Căn cứ Điều 26 BLTTDS năm 2015; Điều 351, 357 BLDS năm 2015; Điều 306 Luật Thương mại năm 2005, Điều 94 Luật các tổ chức tín dụng; Nghị quyết 326 về lệ phí, án phí tòa án,

+ Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng TMCP AC, buộc chị Phạm Ngọc C phải thanh toán cho Ngân hàng tổng số tiền nợ tính đến ngày 29/6/2022 là Nợ gốc: 199.622.988 đồng; dư nợ không tính lãi: 27.165.428 đồng, lãi quá hạn: 136.665.179 đồng. **Tổng cộng: 363.453.595 đồng** (*Ba trăm sáu mươi ba triệu bốn trăm năm mươi ba nghìn năm trăm chín mươi lăm đồng*) và tiền lãi phát sinh theo mức lãi suất do các bên thỏa thuận trong Hợp đồng tín dụng kể từ ngày 30/6/2022 đến ngày chị Phạm Ngọc C tắt toán xong khoản vay.

+ Chị Phạm Ngọc C phải chịu án phí theo quy định pháp luật.

## NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

**1.Về thẩm quyền:** Ngân hàng TMCP AC khởi kiện chị Phạm Ngọc C có địa chỉ tại số 6 ngõ 187 NT, phường NT, quận LB, thành phố HN về việc “*Tranh chấp hợp đồng tín dụng*”. Tòa án nhân dân quận Long Biên đã thụ lý vụ án là đúng thẩm quyền theo quy định tại Điều 26; Điều 35 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

### **2.Về tố tụng:**

Quá trình giải quyết vụ án, TAND quận Long Biên đã tiến hành thu thập chứng cứ và tổng đạt văn bản tố tụng cho bị đơn theo quy định pháp luật. Bị đơn vắng mặt tại phiên tòa lần thứ hai nên Tòa án vẫn tiến hành xét xử theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự 2015.

### **3.Xét yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng TMCP AC**

Ngân hàng TMCP AC cấp thẻ tín dụng của chị Phạm Ngọc C căn cứ theo:

- Giấy đề nghị cấp thẻ tín dụng của chị Phạm Ngọc C ký ngày 13/02/2020
- Bản các điều khoản và điều kiện sử dụng thẻ tín dụng của ACB
- Các văn bản khác của chị Phạm Ngọc C ký với ACB về việc sử dụng thẻ tín dụng .

Chi tiết như sau:

- Số thẻ tín dụng : 4365 99\*\* \*\*\*\*\* 5874
- Ngày cấp : 17/02/2020
- Loại thẻ : Visa Platinum (Thẻ tín dụng quốc tế)
- Hạn mức thẻ : 200.000.000 (*Hai trăm triệu đồng*)
- Hiệu lực thẻ : Tháng 02/2023
- Lãi suất trong hạn, lãi suất quá hạn: theo Bản các điều khoản và điều kiện sử dụng thẻ tín dụng của ACB.

Việc ký kết hợp đồng tín dụng do các bên tự thỏa thuận, phù hợp quy định pháp luật.

Trong quá trình sử dụng thẻ tín dụng, chị Phạm Ngọc C đã không thanh toán đầy đủ cho ACB theo thông báo giao dịch hàng tháng. Ngày 20/10/2020, ACB đã chuyển khoản nợ thẻ của chị Phạm Ngọc C sang nợ quá hạn và chấm dứt sử dụng thẻ trước hạn. Ngày 24/02/2021, ACB ra thông báo chuyển nợ quá hạn và thu hồi nợ trước hạn đối với toàn bộ nợ thẻ chưa thanh toán của chị Phạm Ngọc C.

Tính đến ngày 29/6/2022 chị Phạm Ngọc C còn nợ ngân hàng TMCP AC số tiền là: **363,453,595 đồng** (Bằng chữ: Ba trăm sáu mươi ba triệu bốn trăm năm mươi ba nghìn năm trăm chín mươi lăm đồng) trong đó gồm vốn gốc 199,622,428 đồng, dư nợ không tính lãi 27,165,428 đồng, lãi quá hạn 136,665,179 đồng.

Quá trình giải quyết vụ án, chị Phạm Ngọc C đã được tổng đạt hợp lệ các văn bản tố tụng nhưng không có văn bản ghi ý kiến gửi Tòa án và vắng mặt trong tất cả các buổi làm việc và phiên tòa. Từ những tài liệu chứng cứ mà nguyên đơn xuất trình đủ cơ sở để xác định yêu cầu khởi kiện của ngân hàng TMCP AC là có căn cứ nên được chấp nhận.

**4.Về án phí:** Chị Phạm Ngọc C phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

**5.Về quyền kháng cáo:** Các đương sự có quyền kháng cáo bản án theo quy định tại Điều 271, Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự.

**Vì các lẽ trên**

## **QUYẾT ĐỊNH**

- Căn cứ Điều 26; điểm a khoản 1 Điều 35; Điều 39; Điều 144; Điều 147; Điều 227; Điều 228; Điều 271; Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

- Căn cứ Điều 351, 357 BLDS năm 2015;

- Căn cứ Điều 91; Điều 95 Luật các tổ chức tín dụng;

- Căn cứ nghị quyết số 326/2016/NQ /UBTVQH14 ngày 30.12.2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí tòa án.

**- Xử:**

**1.**Chấp nhận yêu cầu khởi kiện về “*Tranh chấp hợp đồng tín dụng*” của ngân hàng TMCP AC đối với chị Phạm Ngọc C. Chị Phạm Ngọc C có trách nhiệm thanh toán trả cho ngân hàng TMCP AC số tiền tính đến ngày 29/6/2022 là:

- Vốn gốc : 199,622,988 đồng

- Dư nợ không tính lãi : 27,165,428 đồng

- Lãi quá hạn : 136,665,179 đồng

**Tổng cộng : 363,453,595 đồng**

**(Ba trăm sáu mươi ba triệu bốn trăm năm mươi ba nghìn năm trăm chín mươi lăm đồng)**

Kể từ ngày 30/6/2022, chị Phạm Ngọc C tiếp tục chịu khoản tiền lãi đối với số tiền nợ gốc theo mức lãi suất thỏa thuận trong hợp đồng tín dụng tương ứng với thời gian chậm trả cho đến khi thi hành án xong.

*Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6,7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.*

## **2. Về án phí:**

- Chị Phạm Ngọc C phải chịu 18.172.679đ (Mười tám triệu một trăm bảy mươi hai nghìn sáu trăm bảy mươi chín đồng) án phí dân sự sơ thẩm.

- Hoàn trả cho ngân hàng TMCP AC số tiền 6.372.000 đồng (Sáu triệu ba trăm bảy mươi hai nghìn đồng) ngân hàng TMCP AC đã nộp tạm ứng án phí theo biên lai số 0064758 ngày 26/10/2021 tại Chi cục thi hành án dân sự quận Long Biên.

Án xử công khai sơ thẩm, các đương sự có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Các đương sự vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày được nhận bản án hoặc bản án được niêm yết.

### **Nơi nhận:**

- TAND thành phố Hà Nội;
- VKSND quận Long Biên;
- Chi cục THADS quận Long Biên;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ**  
**Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa**

**Lý Thị Tường Nga**